

Số: 41/2023/QĐST-HNGĐ

Châu Thành A, ngày 28 tháng 3 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 44/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị Như Y

Địa chỉ: ấp Kết N, xã Tân H, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Địa chỉ tạm trú: ấp Xẻo C, xã Thạnh X, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn: Nguyễn Hữu T

Địa chỉ: ấp Xẻo C, xã Thạnh X, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, **Điều 81, Điều 82, Điều 83** Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **20 tháng 3 năm 2023**.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành **ngày 20 tháng 3 năm 2023** là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa **chị Nguyễn Thị Như Y và anh Nguyễn Hữu T**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Nhựt D (nam) sinh ngày 15 tháng 01 năm 2018 cho chị Nguyễn Thị Như Y được tiếp tục nuôi dưỡng. Anh Nguyễn

Hữu T chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung. Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho anh Nguyễn Hữu T không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Giao cho chị Nguyễn Thị Như Y được quyền sở hữu chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu THACO, màu xanh, số máy QE06011463F5, số khung 8TDALT023560, biển số 95C-053.04 mang tên Nguyễn Hữu T. Anh Nguyễn Hữu T có nghĩa vụ làm thủ tục sang tên xe ô tô tải mang biển số 95C-053.04 cho chị Nguyễn Thị Như Y. Chị Nguyễn Thị Như Y có nghĩa vụ trả lại $\frac{1}{2}$ giá trị xe ô tô tải mang biển số 95C-053.04 tương ứng với số tiền là 68.000.000 đồng cho anh Nguyễn Hữu T. Kể từ ngày anh Nguyễn Hữu T có đơn yêu cầu thi hành án nếu chị Y chậm trả số tiền trên thì hàng tháng chị Y còn phải trả cho anh T tiền lãi chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về nợ chung: Không có

3. Về án phí:

- Về án phí chia tài sản: Anh Nguyễn Hữu T phải chịu là 1.700.000 đồng. Chị Nguyễn Thị Như Y phải chịu là 1.700.000 đồng.

Về án phí hôn nhân và gia đình 150.000 đồng chị Nguyễn Thị Như Y tự nguyện chịu. Tổng số tiền án phí chị Nguyễn Thị Như Y phải chịu là 1.850.000 đồng. Khấu trừ 2.800.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị Như Y đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012396 ngày 27/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang thành tiền án phí, chị Y được nhận lại 950.000 đồng tiền tạm ứng án phí còn dư.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND H.Châu Thành A;
- UBND xã Thạnh X;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Văn Đua